TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 18/3/2020
"V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thảo và ông Phan Đình Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

Ngày 18/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 208/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/12/2019 về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/02/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy V, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn A3, xã SA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Tô Huyền H, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ A (nay là Tổ B), phường AB, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V trình bày: Chị V và anh Tô Huyền H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã SA, thị xã AK, tỉnh Gia Lai, theo đăng ký kết hôn số 04, quyển số 01/2010 ngày 18/3/2010. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do không hiểu tính nhau, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã và cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể kéo dài cuộc sống chung với nhau. Do vậy, chị V yêu cầu Tòa án giải quyết xin được ly hôn với anh Tô Huyền H.

- Về con chung: Chị V và anh H có một con chung là Tô Lê Ánh N, sinh ngày 22/10/2010. Chị V có nguyện vọng được nuôi cháu N và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản khai ngày 14/02/2020, bị đơn anh Tô Huyền H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị V có đăng ký kết hôn và xảy ra mâu thuẫn như chị V đã trình bày trong đơn khởi kiện. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân, tình cảm không còn nên anh đồng ý ly hôn với chị V.

- Về con chung: Anh H và chị V có một con chung là Tô Lê Ánh N, sinh ngày 22/10/2010. Anh H đồng ý giao cháu N cho chị V nuôi dưỡng và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V yêu cầu ly hôn với anh Tô Huyền H, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ A (nay là Tổ B), phường AB, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Bị đơn anh Tô Huyền H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Tô Huyền H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy V và anh Tô Huyền H có đủ điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, chị V và anh H đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến chị V có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H. Thôn A3 và UBND xã SA đã có xác nhận về tình trạng mâu thuẫn của chị V và anh H, Tòa án đã tổ chức hòa giải nhưng không được và anh H có lời khai đồng ý ly hôn với chị V. Tại phiên tòa, chị V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh H, Hội đồng xét xử đã phân tích động viên để vợ chồng đoàn tụ, nhưng chị V vẫn cương quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thúy V đối với anh Tô Huyền H.

[3] Về nuôi con chung: Chị V và anh H có một con chung là Tô Lê Ánh N, sinh ngày 22/10/2010. Chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và

không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, vì lợi ích của con chung, hiện nay cháu N đang được chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chị V có khả năng lao động, có nơi cư trú ổn định nên đủ điều kiện để nuôi con. Đồng thời, cháu N có nguyện vọng được chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh H cũng đồng ý giao cháu N cho chị V nuôi dưỡng. Vì vậy, cần giao cháu Tô Lê Ánh N cho chị Lê Thị Thúy V được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị V không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, bị đơn anh Tô Huyền H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 228, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy V.

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Thúy V được ly hôn với anh Tô Huyền H.

- *Về nuôi con chung*: Giao cho chị Lê Thị Thúy V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tô Lê Ánh N, sinh ngày 22/10/2010, khi cháu N chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Lê Thị Thúy V không yêu cầu anh Tô Huyền H phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị Thúy V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004193 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, tỉnh Gia Lai, chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Tô Huyền H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án (18/3/2020), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX. AK;
- UBND xã SA, TX. AK, tỉnh Gia Lai (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông